

Số: 1541/BC-TA

Na Rì, ngày 15 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Toà án năm 2024; Nghị quyết của Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Toà án tỉnh Bắc Kạn, Nghị quyết của Huyện Ủy, Hội đồng nhân dân huyện về triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Na Rì báo cáo kết quả công tác năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 HĐND huyện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình chung

Tòa án nhân dân huyện Na Rì là cấp xét xử sơ thẩm trong hệ thống Tòa án nhân dân được tổ chức và hoạt động theo hệ thống ngành dọc, thực hiện chức năng xét xử là nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách tư pháp, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Tòa án nhân dân cũng như thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

+ Về cơ cấu tổ chức: Với biên chế được phân bổ hiện tại là 10 công chức, người lao động, trong đó: 03 công chức giữ chức vụ quản lý (1 Chánh án, 1 Phó chánh án, 01 chánh văn phòng; 06 công chức giữ chức danh tư pháp: 01 Thẩm phán trung cấp; 02 Thẩm phán sơ cấp, 01 Thẩm tra viên; 02 Thư ký; 01 công chức kế toán và 03 hợp đồng không xác định thời hạn làm nhân viên phục vụ, bảo vệ, lái xe.

+ Về trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 03 đồng chí; Cử nhân: 05 đồng chí; Trung cấp: 02 đồng chí. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 01 đồng chí, trung cấp 02 đồng chí.

+ Về các tổ chức đảng, đoàn thể: Chi bộ Tòa án huyện Na Rì hiện có 10 đảng viên chính thức. Tổ chức Công đoàn Tòa án hiện có 10 đoàn viên. Chi Hội Luật gia có 04 hội viên và Ban Khuyến học Tòa án. Các tổ chức đoàn thể luôn được chi bộ, lãnh đạo cơ quan quan tâm, chỉ đạo và hoạt động có hiệu quả.

2. Thuận lợi:

Đơn vị thường xuyên nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban cán sự Đảng Toà án nhân dân tỉnh, Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; sự tạo điều kiện giúp đỡ của Thường trực UBND huyện, các Phòng, Ban chuyên môn huyện cũng như UBND các xã, thị trấn trong công tác Toà án. Đặc biệt Toà án nhận được sự phối hợp thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong việc duy trì tốt các hoạt động của Hội thẩm nhân dân để đáp ứng công tác xét xử của đơn vị. Các vị Hội thẩm nhân dân chủ động, tích cực tham gia

xét xử. Đây là những điều kiện thuận lợi cơ bản giúp Tòa án nhân dân huyện Na Rì hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

3. Khó khăn:

Với đặc thù của huyện miền núi có diện tích tự nhiên rộng, địa hình phức tạp, đi lại khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức và hiểu biết về pháp luật của người dân còn nhiều hạn chế, tình hình công tác xét xử, giải quyết các vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án ngày càng tăng về số lượng và tính chất phức tạp, tuy nhiên số biên chế được giao lại ít, phần nào ảnh hưởng đến hoạt động thực hiện nhiệm vụ của cơ quan.

II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2024

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại án:

(Số liệu tính từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/9/2024)

Năm 2024, đơn vị thụ lý tổng số 215 vụ, việc các loại, trong đó có 199 vụ việc thụ lý theo thủ tục tố tụng và 16 vụ việc Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành theo Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án. Đã giải quyết được 211/215 vụ, việc đạt tỷ lệ 98,1%, còn lại 04 vụ việc đang giải quyết (đều trong thời hạn theo luật định). So với cùng kỳ năm 2023, tổng số vụ, việc thụ lý giảm 18 vụ việc. Cụ thể giải quyết từng loại vụ, việc như sau:

1.1. Công tác giải quyết án hình sự:

Tổng thụ lý: Tổng thụ lý: 43 vụ/48 bị can, giải quyết 43 vụ/48 bị cáo đạt tỷ lệ 100%. Trong đó xét xử 42 vụ/46 bị cáo; trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung: 01 vụ/02 bị cáo (VKS không chấp nhận QĐ trả hồ sơ điều tra bổ sung, tuy nhiên quá trình thụ lý xét xử lại Tòa án vẫn yêu cầu Viện kiểm sát bổ sung các tài liệu, chứng cứ như trong quyết định trả hồ sơ và đã được VKS thực hiện). So với cùng kỳ năm 2023, số vụ án hình sự thụ lý giảm 03 vụ.

Các tội phạm chủ yếu vẫn tập trung vào nhóm tội phạm về ma túy (tội tàng trữ trái phép chất ma túy); Nhóm tội xâm phạm sở hữu (trộm cắp tài sản). Về đặc điểm nhân thân tội phạm: Đa số các bị cáo đã giải quyết, xét xử có độ tuổi trên 30 tuổi đến dưới 60 tuổi; thuộc giới tính nam và là dân tộc thiểu số (tày, nùng, dao...).

Việc giải quyết, xét xử các vụ án hình sự đảm bảo kịp thời, đúng hạn luật định. Hình phạt Tòa án áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc tranh tụng tại phiên tòa được chú trọng, trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các phán quyết đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ, củng cố niềm tin vào công lý. Công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

1.2. Công tác giải quyết các vụ, việc Dân sự, Hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại:

Tổng thụ lý: Tổng thụ lý: 142 vụ việc, trong đó số vụ thụ lý theo thủ tục tố tụng là 126 vụ, số vụ việc ra Quyết định công nhận kết quả hoà giải thành theo Luật Hoà giải đối thoại tại Tòa án là 16 vụ việc. Đã giải quyết: 138/142 vụ, việc,

đạt tỷ lệ 97,2%, còn lại 04 vụ, việc. So với cùng kỳ năm 2023, số vụ án dân sự thụ lý giảm 27 vụ việc. Trong đó:

+ Án dân sự: thụ lý 30 vụ, việc; giải quyết 28 vụ việc, (trong đó thụ lý 24 vụ theo thủ tục tố tụng, 06 vụ việc ra QĐ công nhận theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án), tồn 02 vụ việc.

+ Án Hôn nhân gia đình: thụ lý 109 vụ, giải quyết 102 vụ việc (trong đó thụ lý 100 vụ theo thủ tục tố tụng, 09 vụ việc ra QĐ công nhận theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án). Tồn 02 vụ việc.

+ Án kinh doanh thương mại: thụ lý 03 vụ, giải quyết 03 vụ (trong đó thụ lý 02 vụ theo thủ tục tố tụng, 01 vụ việc ra QĐ công nhận theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án).

Các quan hệ pháp luật được thụ lý, giải quyết tại đơn vị chủ yếu là ly hôn, các tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự (tranh chấp hợp đồng tín dụng; hợp đồng vay tài sản; hợp đồng mua bán tài sản); tranh chấp quyền sử dụng đất. Các vụ việc Dân sự được thụ lý giải quyết tại đơn vị vẫn có chiều hướng gia tăng về số lượng và phức tạp về tính chất. Để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, các Thẩm phán khi được phân công đã chủ động nghiên cứu, áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp nhất là đối các vụ án phức tạp, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc tăng cường công tác hòa giải trong giải quyết án dân sự; chủ động tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan để đẩy nhanh tiến độ, thực hiện trao đổi nghiệp vụ với Tòa án cấp trên để giải quyết dứt điểm những vụ án phức tạp, có nhiều đương sự và cùng chung đối tượng khởi kiện nên đã hạn chế tối đa số án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan, thông qua đó giúp cho việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời, góp phần củng cố đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Số vụ hòa giải, đối thoại thành theo các luật tố tụng, và theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án là 125 vụ, việc/138 vụ, việc, đạt tỷ lệ 90,6% (cao hơn năm 2023 (87,9%)). Trong đó: Hòa giải thành theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án 16 vụ, việc/16 vụ, việc, đạt tỷ lệ 100%. Hòa giải thành theo các luật tố tụng là 109 vụ việc/122 vụ việc, đạt tỷ lệ 89,3%.

1.3. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

- Tổng thụ lý: 10 hồ sơ, đã giải quyết 10 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%, so với cùng kỳ năm 2023, số thụ lý tăng 01 hồ sơ. Các biện pháp xử lý hành chính áp dụng là đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (09 trường hợp) và đưa vào trường giáo dưỡng (01 trường hợp). Việc xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đều được thực hiện đúng quy định.

1.4. Xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo:

Thụ lý và giải quyết 13 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%.

1.5. Quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ:

Thụ lý và giải quyết 07 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%.

* **Về chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại án:** Chất lượng giải quyết, xét xử các loại án ngày càng được nâng cao, trong năm đơn vị không có án bị hủy, sửa do nguyên nhân khách quan và chủ quan.

2. Công tác thi hành án hình sự:

Luôn được đơn vị quan tâm và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có phân công cán bộ theo dõi, ra các quyết định kịp thời, đảm bảo 100% bản án hình sự được thi hành đúng quy định pháp luật. Năm 2024, Số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật: 52; số ra quyết định thi hành án là: 45 quyết định, số đã uỷ thác cho Toà án khác theo thẩm quyền là: 07 quyết định. Hoàn thi hành án 01 bị án.

3. Công tác giải quyết đơn và tiếp công dân

- **Công tác giải quyết đơn:** Tổng số đơn các loại đã thụ lý (Đơn khởi kiện, đề nghị...): 238; đã xử lý: 238 đơn = 100%; Đơn khiếu nại: Không có. Đơn tố cáo: 01 đã giải quyết (kết luận nội dung tố cáo không có căn cứ).

+ Đánh giá công tác giải quyết đơn: Đơn vị phân công công chức tiếp nhận đơn, vào sổ theo dõi phân loại đơn thư kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Công tác tiếp công dân:

+ Số lượt tiếp công dân: 47 lượt, kết quả tiếp công dân: Tiếp và trả lời công dân đến làm việc liên quan đến thủ tục khởi kiện, giải thích pháp luật.

+ Đánh giá công tác tiếp công dân: Công tác tiếp dân được thực hiện với tinh thần, thái độ đúng mực, tận tình, trong kỳ báo cáo không có trường hợp nào thắc mắc về thái độ làm việc của công chức được phân nhiệm vụ tiếp công dân.

4. Kết quả thực hiện công bố bản án, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến, xét xử lưu động, sử dụng phần mềm trợ lý ảo Tòa án

Trong năm, Tòa án nhân dân huyện Na Rì đã tổ chức được 06 phiên tòa rút kinh nghiệm trong đơn vị; 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến Tòa án nhân dân 02 cấp trong tỉnh; tổ chức 03 phiên tòa xét xử trực tuyến vụ án hình sự; 02 phiên tòa lưu động xét xử vụ án hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; thực hiện công bố được 53/53 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

Các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến đều được thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục quy định trong các Bộ luật tố tụng, đảm bảo quyền và lợi ích của những người tham gia tố tụng, đảm bảo tính công bằng, dân chủ và nghiêm minh của pháp luật. Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến diễn ra nghiêm túc, đạt chất lượng, là một trong những giải pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án tại đơn vị, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Việc công bố bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Việc khai thác sử dụng phần mềm Trợ lý ảo: 100% các Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký trong đơn vị đều sử dụng tương tác phần mềm Trợ lý ảo. Trong năm tổng số lượt truy cập của cả đơn vị là 493 lượt; lượt tra cứu: 433 lượt; có 11 câu hỏi, câu trả lời tình huống pháp lý và 04 câu hỏi trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký. Việc khai thác, sử dụng phần mềm trợ lý ảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu mỗi Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký đều có ít nhất một câu hỏi và câu trả lời đóng góp tình huống pháp lý để xây dựng phần mềm.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân

Đoàn Hội thẩm nhân dân huyện Na Rì hiện có 18 vị Hội thẩm nhân dân, trong đó có 01 Trưởng và 01 Phó đoàn. Đơn vị thường xuyên phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Na Rì duy trì tốt các hoạt động của Hội thẩm nhân dân. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Tòa án với Đoàn hội thẩm nhân dân

trong quản lý, phân công nhiệm vụ. Các Hội thẩm nhân dân khi được mời tham gia phiên tòa đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, dành nhiều thời gian để nghiên cứu hồ sơ, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, tham gia xét xử góp phần nâng cao chất lượng xét xử. Trong quá trình tham gia xét xử, Hội thẩm được trang bị đầy đủ các tài liệu chuyên môn, nghiệp vụ xét xử, với điều kiện làm việc tốt nhất để Hội thẩm nhân dân thực hiện nhiệm vụ của mình. Luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Hội thẩm tham gia các lớp tập huấn do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức. Trong năm, các vị Hội thẩm đã tham gia xét xử 55 vụ với tổng số 110 lượt.

Trong năm, đơn vị đã phối hợp với Đoàn Hội thẩm nhân dân và được sự hỗ trợ về kinh phí của địa phương đã tổ chức 01 chuyến đi thực tế, giao lưu, học tập kinh nghiệm cho các vị HTND tại TAND huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.

6. Công tác tổ chức cán bộ và thi đua khen thưởng

6.1. Công tác tổ chức cán bộ

Đơn vị nghiêm túc chấp hành các quy định về công tác tổ chức cán bộ. Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho công chức, người lao động trong đơn vị.

6.2. Công tác thi đua khen thưởng

Tích cực triển khai, thực hiện tốt các phong trào thi đua khen thưởng do Trung ương, ngành, địa phương phát động. Ban hành kế hoạch phát động và đăng ký phong trào thi đua năm 2024, tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, đề nghị cấp trên khen thưởng thi đua theo đợt, chuyên đề cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Công tác thi đua khen thưởng tại đơn vị đều đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Kết quả đạt được trong công tác thi đua khen thưởng:

Đối với tập thể: Năm 2024 đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và “Cờ thi đua TAND”. Được Chánh án TAND tỉnh tặng giấy khen trong phong trào thi đua đợt 1 và đợt thi đua cao điểm 75 ngày đêm lao động sáng tạo, thiết thực lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày giải phóng tỉnh Bắc Kạn.

Đối với cá nhân: 02 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 08 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ; 10 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 03 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; 02 cá nhân được giấy khen của Chánh án tỉnh trong phong trào thi đua đợt 1 và đợt 2; 03 cá nhân được giấy khen của Chánh án tỉnh trong năm 2024; 01 cá nhân được đề nghị Chánh án TANDTC tặng bằng khen.

7. Hoạt động xây dựng nông thôn mới

Công chức, người lao động Tòa án huyện Na Rì tích cực tham gia đóng góp quỹ xây dựng nông thôn mới tại xã Cao Thượng, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn và giúp đỡ xã Xuân Dương, huyện Na Rì trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Cụ thể: Đóng góp quỹ xây dựng nông thôn mới tại xã Cao Thượng, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn được số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

8. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ được thực hiện thường xuyên, liên tục trong các hoạt động của đơn vị, được thực hiện thông qua nhiều hình thức như thông qua hoạt động giải quyết, xét xử các vụ việc, tổ

chức các phiên tòa xét xử lưu động, phiên tòa xét xử tại trụ sở đơn vị, phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến; thông qua công tác hòa giải đối thoại; thông qua công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư; thông qua việc công bố các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên công thông tin Tòa án nhân dân; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bằng cách đẩy mạnh công tác thông tin, đưa tin về hoạt động xét xử của đơn vị trên công thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh; thực hiện phối hợp với các cơ quan, ban ngành ở địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ... Thông qua các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã góp phần đưa pháp luật đến với người dân một cách trực tiếp, cụ thể, dễ hiểu, qua đó nhận thức, hiểu biết về pháp luật của người dân được nâng lên, tạo sự chuyển biến cơ bản về ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân huyện Na Rì đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Công tác giải quyết các loại vụ việc đạt kết quả cao (98,1%), số lượng các vụ việc còn lại đều còn trong thời hạn luật định. Về chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại án: không có án để quá hạn luật định; không có án bị cấp trên huỷ, sửa do lỗi chủ quan và khách quan; công tác hòa giải các vụ án dân sự được quan tâm, chú trọng và đạt tỷ lệ cao (90,6%). Công tác công khai bản án, quyết định trên công thông tin điện tử được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định. Tổ chức thực hiện các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng và thiết thực.

Công tác thi hành án hình sự luôn được đơn vị quan tâm, phân công cán bộ theo dõi, ra các quyết định kịp thời, 100% các bản án đã có hiệu lực pháp luật đều được đưa ra thi hành đúng quy định pháp luật.

Công tác giải quyết đơn, tiếp công dân luôn được quan tâm kịp thời, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và chất lượng giải quyết. Không có đơn thư tồn đọng, quá hạn.

2. Hạn chế, vướng mắc:

Trong công tác giải quyết án vẫn còn một số vụ án phải gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử do tính chất phức tạp của vụ án hoặc chờ kết quả của cơ quan có thẩm quyền làm căn cứ mới xét xử được, bên cạnh đó một số đương sự không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Công tác định giá tài sản trong hoạt động tố tụng dân sự (Hội đồng định giá thành lập theo quyết định của Tòa án); công tác phối hợp trong hoạt động đo đạc, trích lục bản đồ của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai trong một số vụ việc còn có tình trạng cung cấp, trả kết quả, Kết luận định giá tài sản, số liệu, trích bản đồ, trích lục bản đồ cho Tòa án còn chậm, quá hạn Tòa án yêu cầu, ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết các vụ việc theo quy định của pháp luật.

Về công tác tổ chức phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội, do đơn vị chưa được lắp đặt trang thiết bị phục vụ phiên tòa trực tuyến nên phải đi thuê trang thiết bị khi tổ chức phiên tòa trực tuyến.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, đơn vị đã triển khai thực hiện việc tổ chức phiên tòa trực tuyến, tuy nhiên đơn vị chưa được lắp đặt trang thiết bị phục vụ phiên tòa trực tuyến do vậy phải đi thuê trang thiết bị. Do vậy, đề nghị Hội đồng nhân dân hỗ trợ kinh phí cho Tòa án trong công tác xét xử trực tuyến và xét xử lưu động của đơn vị.

- Hàng năm, Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức lớp tập huấn cho Hội thẩm nhân dân, cùng với việc tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội thẩm cuối năm, nên ảnh hưởng đến kinh phí chi cho công tác chuyên môn khác của đơn vị. Do vậy, đề nghị Hội đồng nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí cho Tòa án trong hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân.

- Đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong hoạt động tố tụng dân sự; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai; Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đúng thời hạn cung cấp, trả kết quả định giá, trích lục số liệu, bản đồ cho Tòa án kịp thời, đúng thời hạn

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025:

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị của hệ thống Tòa án nhân dân trong thời gian tới, trên cơ sở tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Tòa án nhân dân tối cao về công tác cải cách tư pháp; Nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân các cấp. Tòa án nhân dân huyện Na Rì cần thực hiện tốt những nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình như đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, thực sự mang lại công lý cho xã hội; tổ chức xét xử các loại vụ án bảo đảm việc tranh tụng theo tinh thần cải cách tư pháp, không bỏ lọt tội phạm, không xử oan người vô tội; tập trung làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự.

- Đảm bảo 100% các vụ, việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Phần đầu giải quyết, xét xử các vụ án hình sự đạt tỷ lệ 90% trở lên. Chỉ tiêu giải quyết, xét xử các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động từ 85% trở lên. Xét xử các vụ án hành chính từ 65% trở lên. Hòa giải thành, đối thoại thành các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, khiếu kiện hành chính theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính năm sau cao hơn năm trước. Việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đạt 99%.

- Hạn chế đến mức thấp nhất các bản án, quyết định bị sửa, bị hủy vì lý do chủ quan, tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

- Đảm bảo 100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định. Thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, giải quyết 100% đơn thư đúng quy định. Công tác thi hành án hình sự đạt 100%, ra quyết định Thi hành án hình sự kịp thời đối với các bản án đã có hiệu lực pháp luật. Thực hiện việc xét miễn, giảm tiền phạt, án phí đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm không tạm đình chỉ giải quyết vụ, việc nếu không đủ căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Phần đầu tổ chức được mỗi Thẩm phán xét xử từ 01 phiên tòa rút kinh nghiệm, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giải quyết các loại án. Tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử ít nhất 02 vụ việc trở lên. Tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc việc đăng tải công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin Tòa án, cam kết không có bản án, quyết định thuộc trường hợp phải đăng tải mà đăng tải quá hạn hoặc không đăng tải.

- Bảo đảm 100% Thẩm phán, công chức có chức danh tư pháp sử dụng, tương tác và đóng góp ít nhất 01 câu hỏi và câu trả lời tình huống pháp lý cho phần mềm Trợ lý ảo.

2. Thường xuyên quan tâm đến công tác Hội thẩm và tạo mọi điều kiện tốt nhất để các Hội thẩm nhân dân chủ động tham gia các đợt tập huấn chuyên môn do Tòa án tỉnh tổ chức. Đảm bảo tạo mọi điều kiện tốt nhất cho Hội thẩm trong quá trình nghiên cứu hồ sơ và xét xử các vụ án.

3. Phát huy quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất cao trong cán bộ công chức đơn vị trên cơ sở thực hiện nghiêm túc Luật cán bộ công chức, Quy chế do Tòa án tối cao ban hành.

4. Tổ chức và phát động các phong trào thi đua yêu nước kịp thời, tạo ra sự đoàn kết nhất trí phần đầu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

5. Gắn việc tổ chức thực hiện tốt công tác chuyên môn với việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai học tập và thực hiện tốt các Nghị quyết, chỉ thị của cấp trên.

6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, chính xác chế độ báo cáo, thống kê theo quy định của ngành và địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm 2024, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì./.

Nơi nhận:

- Đại biểu kỳ họp;
- TAND tỉnh;
- Lưu TA.

**CHÁNH ÁN**
Võ Thanh Bình